

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PLEIKU
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Pleiku, ngày 30 tháng 11 năm 2020

Số: 95 /BC-TA

BÁO CÁO

**Của Chánh án Tòa án nhân dân thành phố về công tác Tòa án năm 2020
tại kỳ họp thứ XV - Hội đồng nhân dân thành phố khoá XI**
(số liệu từ 01/12/2019 đến 30/11/2020)

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2020.

Năm 2020, mặc dù bị ảnh hưởng lớn bởi đại dịch Covid -19, khối lượng công việc nhiều và phức tạp nhưng cán bộ, công chức TAND thành phố Pleiku luôn tích cực học tập, nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn, tham gia tập huấn, trao đổi nghiệp vụ, xây dựng các đề tài, sáng kiến, giải pháp nâng cao chất lượng công tác... để hoàn thành tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao.

I. CÔNG TÁC THỤ LÝ, GIẢI QUYẾT CÁC LOẠI ÁN:

Tổng số án đã thụ lý **1.762 vụ; tăng 95 vụ** so với cùng kỳ năm trước. Đã giải quyết **1.493 vụ**, đạt tỷ lệ 84,73%. Trong đó:

1. Án hình sự:

Thụ lý **201 vụ-292 bị cáo (tăng 18 vụ- 49 bị cáo)** so với cùng kỳ. Đã giải quyết **175 vụ- 261 bị cáo**, đạt tỷ lệ 87,6%.¹

Công tác xét xử án hình sự đảm bảo đúng pháp luật không có trường hợp nào xét xử oan người vô tội hoặc bỏ lọt tội phạm; cơ bản đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm, góp phần tích cực vào việc giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Các phiên tòa hình sự bảo đảm sự tôn nghiêm, dân chủ, tạo điều kiện và đảm bảo cho những người tham gia tố tụng thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo luật định; việc phán quyết của Tòa án căn cứ chủ yếu vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, Luật sư và những người tham gia tố tụng.

Trong năm, TAND thành phố Pleiku đã phối hợp với cơ quan hữu quan tổ chức xét xử 03 phiên tòa hình sự giả định, về các tội “cố ý gây thương tích”, “tàng trữ trái phép chất ma túy” tại các trường học trên địa bàn thành phố, nhằm tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật đối với các em học sinh. Nhìn chung,

¹ Trong đó: Đưa ra xét xử 159 vụ- 230 bị cáo(gồm: Xử phạt tù 03 tháng đến dưới 03 năm tù 125 bị cáo, từ 03 năm đến dưới 07 năm 52 bị cáo, từ 07 năm đến 15 năm 09 bị cáo, phạt tù cho hưởng án treo 41 bị cáo, phạt cải tạo không giam giữ 03 bị cáo). Trả hồ sơ cho Viện kiểm sát điều tra, bổ sung 12 vụ (VKS chấp nhận 10 vụ, không chấp nhận 02 vụ). Tội “trộm cắp tài sản” và nhóm tội “tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy” chiếm tỷ lệ cao nhất trong các loại tội phạm Tòa án đã xét xử trong năm 2020 (97 vụ- 126 bị cáo; chiếm 61,% về số vụ, 54% số bị cáo).

phương pháp tuyên truyền pháp luật thông qua các phiên tòa giả định đạt hiệu quả cao.

2. Án dân sự:

Thụ lý **492 vụ**, tăng **30 vụ** so với cùng kỳ năm trước. Đã giải quyết **413 vụ**, đạt tỷ lệ **83,94%**.²

3. Án hôn nhân gia đình:

Thụ lý **962 vụ**, tăng **33 vụ** so với cùng kỳ năm trước. Đã giải quyết **926 vụ**, đạt tỷ lệ **96,25%**.³

4. Án kinh doanh thương mại:

Thụ lý **103 vụ**, tăng **16 vụ** so với cùng kỳ năm trước. Đã giải quyết **90 vụ**, đạt tỷ lệ **87,37%**.⁴

5. Án lao động:

Không phát sinh.

Trong công tác giải quyết án dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại Tòa án luôn tôn trọng sự thỏa thuận, quyền tự định đoạt của các bên đương sự; chú trọng công tác hòa giải. Năm 2020, án dân sự, hôn nhân gia đình giải quyết bằng hình thức công nhận sự thỏa thuận 955 vụ, đạt tỷ lệ 71,32%; án kinh doanh thương mại 72 vụ, đạt tỷ lệ 80%. Những vụ án phải đưa ra xét xử, Tòa án thực hiện đúng quy định của pháp luật trong quá trình tố tụng, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của nhà nước, tổ chức và cá nhân.

6. Án hành chính:

Thụ lý **04 vụ**, tăng **02 vụ** so với cùng kỳ năm trước. Đã giải quyết 03 vụ, đạt tỷ lệ **75%**.⁵

Năm 2020, đơn khởi kiện án hành chính tại Tòa án nhân dân thành phố Pleiku không nhiều (02 vụ khiếu kiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, 01 vụ khiếu kiện yêu cầu hủy quyết định cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất); trong quá trình giải quyết Tòa án tổ chức đối thoại công khai giữa các bên tranh chấp, nhằm giải quyết vụ án một cách khách quan, đúng pháp luật.

II. VỀ CÔNG TÁC THI HÀNH ÁN HÌNH SỰ VÀ CÔNG TÁC XEM XÉT ÁP DỤNG CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH; MIỄN, GIẢM THỜI HẠN CHẤP HÀNH BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH TẠI TÒA ÁN NHÂN DÂN:

²Trong đó: Ra Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: 137 vụ; Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án: 162 vụ (nguyên đơn rút đơn khởi kiện); giải quyết việc dân sự 09 việc; chuyển vụ án đến Tòa án khác để giải quyết theo thẩm quyền 21 vụ; đưa ra xét xử 84 vụ.

³Trong đó: Ra Quyết định công nhận thuận tình ly hôn: 505 vụ; Đình chỉ giải quyết vụ án: 231 vụ (vì nguyên đơn rút đơn); Đưa ra xét xử: 81 vụ; chuyển vụ án đến Tòa án khác giải quyết theo thẩm quyền 05 vụ.

⁴Trong đó: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: 38 vụ, đình chỉ giải quyết vụ án: 34 vụ (người khởi kiện rút đơn); Đưa ra xét xử: 13 vụ; chuyển vụ án đến Tòa án khác giải quyết theo thẩm quyền 05 vụ.

⁵ Trong đó: Đình chỉ 02 vụ; xét xử 01 vụ.

100% bản án có hiệu lực pháp luật đều được ra quyết định thi hành án. Trong đó, Tòa án đã ra 280 Quyết định thi hành án đối với **280 bị án**⁶; xem xét, xác minh cho hoãn chấp hành hình phạt tù 09 trường hợp, Ủy thác đến Tòa án khác để thi hành án 22 trường hợp theo đúng quy định của pháp luật. Đối với các bị án chấp hành hình phạt tù cho hưởng án treo, cải tạo không giam giữ Tòa án đều giao về Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi bị án thường trú để theo dõi, giáo dục trong thời gian thử thách.

Đã ban hành 72 Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với 72 đối tượng. Xem xét, miễn, giảm thời hạn chấp hành biện pháp xử lý hành chính đối với 124 trường hợp, rút ngắn thời gian thử thách án treo 27 trường hợp.

Việc xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính, xét miễn giảm thời hạn chấp hành biện pháp xử lý hành chính được Tòa án cân nhắc thận trọng, đầy đủ các điều kiện của Luật xử lý vi phạm hành chính, Pháp lệnh về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại TAND và Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ “quy định về chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc”.

III. TỔ CHỨC PHIÊN TÒA RÚT KINH NGHIỆM VÀ CÔNG BỐ BẢN ÁN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ TÒA ÁN:

Tòa án nhân dân thành phố Pleiku đã xây dựng kế hoạch về việc tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm theo tinh thần cải cách tư pháp, theo đó mỗi Thẩm phán phải tổ chức ít nhất 01 phiên tòa rút kinh nghiệm/năm. Coi đây là một giải pháp trọng tâm nhằm nâng cao chất lượng xét xử, kỹ năng điều khiển phiên tòa của Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa. Trong năm, các Thẩm phán đã lựa chọn và đưa ra xét xử **18 phiên tòa rút kinh nghiệm** (01 vụ/Thẩm phán) để Thẩm phán và Kiểm sát viên tham dự, sau đó họp đánh giá, nhận xét ưu, khuyết điểm của phiên tòa, nhằm khắc phục những mặt còn tồn tại, hạn chế trong quá trình xét xử vụ án.

Việc công bố các bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật trên cổng thông tin điện tử Tòa án luôn được chú trọng; đảm bảo các bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật đều được công bố kịp thời, đúng quy định⁷.

IV. CÔNG TÁC TIẾP DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO:

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo thực hiện đúng quy định của pháp luật. Năm 2020, Tòa án nhân dân thành phố đã nhận **07 đơn khiếu nại**⁸, **02 đơn tố cáo**⁹ của công dân; Tòa án đã giải quyết 07 đơn, đạt tỷ lệ 77%.

⁶ Trong đó: 230 Quyết định thi hành án phạt tù; 47 Quyết định thi hành án phạt tù cho hưởng án treo; 03 Quyết định thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

⁷ Trong năm 2020, công bố 314 bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật theo quy định.

V. VỀ TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 49 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ CẢI CÁCH TƯ PHÁP:

TAND thành phố tiếp tục thực hiện đúng lộ trình cải cách tư pháp mà Nghị quyết 08 và Nghị quyết 49 của Bộ Chính trị đã đề ra. Chú trọng nâng cao chất lượng giải quyết các loại án; xác định khâu đột phá là tổ chức thực hiện tốt việc đổi mới thủ tục tranh tụng tại phiên tòa, phát huy vai trò của luật sư, kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng, làm cơ sở cho việc quyết định bản án. Nâng cao chất lượng bản án, quyết định của Tòa án, bảo đảm đúng pháp luật, chặt chẽ, rõ ràng, khả thi. Chủ động phối hợp với các cơ quan hỗ trợ tư pháp trong các hoạt động giám định, định giá tài sản làm cơ sở cho việc giải quyết vụ án.

Khẳng định rõ Tòa án là cơ quan thực hiện quyền Tư pháp.

Đổi mới thủ tục Hành chính- Tư pháp tạo điều kiện thuận lợi cho người dân khi giải quyết công việc tại Tòa án.

Chuyển giao kịp thời các bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật sang cơ quan Thi hành án dân sự để tổ chức thi hành.

Việc nghiên cứu án lệ do Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao ban hành được cập nhật đầy đủ, kịp thời.

VI. CÔNG TÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN:

Nhìn chung các vị Hội thẩm nhân dân đã phát huy được tinh thần, trách nhiệm khi tham gia xét xử. Tích cực, chủ động nghiên cứu hồ sơ, nắm được nội dung vụ án, xét hỏi đúng trọng tâm, góp phần quan trọng vào quyết định của Tòa án trong từng vụ án cụ thể. TAND tỉnh đã phối hợp với TAND tối cao mở 03 đợt tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ cho các vị Hội thẩm nhân dân. Các vị HTND được Tòa án cấp phát đầy đủ trang phục xét xử và tài liệu pháp luật để thực thi nhiệm vụ.

ĐÁNH GIÁ CHUNG

*Ưu điểm:

Năm 2020, nhờ sự quan tâm, lãnh đạo của Tòa án nhân dân tỉnh, cấp ủy địa phương; sự phối hợp, trao đổi công tác của các cơ các cơ hữu quan; cùng với sự nỗ lực, cố gắng của cán bộ, công chức trong đơn vị; về cơ bản TAND thành phố Pleiku đã hoàn thành tốt các mặt công tác trọng tâm, đáp ứng được yêu cầu, chỉ tiêu nhiệm vụ mà Tòa án nhân dân tối cao đề ra.

Việc tranh tụng tại phiên tòa được tiếp tục triển khai sâu rộng theo hướng thực chất; đã phối hợp với Viện kiểm sát cùng cấp tổ chức nhiều phiên tòa rút kinh nghiệm. Chất lượng xét xử được nâng cao, đảm bảo hiệu lực, hiệu quả.

Công tác thụ lý, giải quyết, các loại án đảm bảo đúng quy định của pháp luật, khách quan, công bằng, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của cá nhân, cơ quan, tổ chức.

⁸ Trong đó: Thuộc thẩm quyền giải quyết 09 đơn. Kết quả: Khiếu nại sai: 04 đơn; đình chỉ 03 đơn (người khiếu nại rút đơn).

⁹Trong đó: Thuộc thẩm quyền giải quyết 02 đơn. Đang tiến hành giải quyết.

